

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN - NGÀY 20/11
(Số tuần: 4 Từ ngày 10 tháng 11 năm 2025 đến ngày 05 tháng 12 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau.	* HD học: - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau. * HD chơi + Trò chơi: Dệt vải.	
3	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng vận động theo hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* HD học: + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. * HD chơi: + Trò chơi VĐ: Người tài xế giỏi	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò dích dắc qua 7 điểm; Trèo lên xuống 7 gióng thang Bật xa 50cm	- Bò dích dắc qua 7 điểm - Trèo lên xuống 7 gióng thang - Bật xa 50 cm	* HD học: + Bò dích dắc qua 7 điểm. + Trèo lên xuống 7 gióng thang + Bật xa 50 cm * HD chơi: + Trò chơi VĐ: Ai nhanh nhất	

			+ Trò chơi mới: Trò chơi VĐ: Chạy nhanh lấy đúng tranh; Chuyển bi	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ; Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.	- Lắp ráp Xé, cắt đường vòng cung.	* HD chơi: + Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi; xây dựng doanh trại Bộ Đội; xây dựng bến xe khách; xây dựng bệnh viện của bé. + Xé dán đồ dùng, sản phẩm của nghề nông. + Cắt dán đồ dùng một số nghề.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh; Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (Ho, sổ mũi, sốt, đau đầu, đau bụng), nguyên nhân và cách phòng tránh (Ho, sổ mũi, sốt, đau đầu, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, không tắm nước lạnh, vệ sinh thân thể sạch sẽ).	* HD học: + Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết của mùa đông. + Cho trẻ xem video và trò chuyện về một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh + Hát: Tôi bị ốm * HD chơi + Thực hành: Kể về một số biểu hiện khi bị ốm * HD lao động + Thực hành lựa chọn và mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa đông.	
19	Trẻ biết thực hiện đúng một số quy định ở nơi công cộng về an toàn: Không leo trèo ban công, tường rào, không đến gần trang trại chăn nuôi, nơi sản	- Một số quy định ở nơi công cộng về an toàn (Không leo trèo ban công, tường rào, không đến gần trang trại chăn nuôi, nơi sản xuất có máy móc nguy hiểm)	* HD học: + Xem hình ảnh về những quy định ở nơi công cộng. + Trò chuyện về tác hại của việc: Leo trèo ban công, tường rào, đến gần trang trại chăn nuôi, nơi sản xuất có máy móc nguy hiểm.	

	xuất có máy móc nguy hiểm.		* HD chơi: + Trò chơi: Bé nào chọn đúng	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
25	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đồ dùng, sản phẩm của một số nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	Vẽ, cắt dán đồ dùng, sản phẩm của một số nghề.	* HD học: - TC về nghề nông + Hát: Lớn lên cháu lái máy cày; cháu yêu cô thợ dệt; cháu yêu cô chú công nhân. + Vẽ, cắt dán đồ dùng, sản phẩm của một số nghề. * HD chơi: + Trò chơi học tập: Người chăn nuôi giỏi	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
28	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 7.	- Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	* HD học: + Ôn đếm số lượng trong phạm vi 7 + Đếm số lượng đồ dùng, sản phẩm của nghề nông, nghề may và đếm theo khả năng * HD chơi: + Thực hành: Đếm đồ dùng, sản phẩm của nghề nông, nghề may...bằng tiếng việt, tiếng anh.	
29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng			
30	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất.		* HD chơi: + Thực hành: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau	
31	- Trẻ nhận biết các số trong phạm vi 7 và sử	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.	* HD học: + <i>Củng cố nhận biết số lượng 7, nhận biết chữ</i>	

	dụng các số đo để chỉ số lượng, số thứ tự		số 7, số thứ tự trong phạm vi 7.	
32	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm	- Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và đếm	* HD học: + Tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7. * HD chơi: + Thực hành: Cùng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7.	
38	- Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hình tròn, tam giác, vuông và hình chữ nhật	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	* HD học: + Ôn các hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật. + Thực hành: Xếp ngôi nhà bằng các hình hình học. * HD chơi: + Cho trẻ sử dụng các hình hình học để xếp theo ý thích và theo yêu cầu.	

c) Khám phá xã hội

47	- Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề (Nghề giáo viên, nghề nông, đan lát, nghề may, nghề xây dựng, nghề làm dầu...) trẻ nói “nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới”.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của dân tộc thái: Làm ruộng, làm nương, đan lát, dệt thổ cẩm, gạo tám, khoa, sắn, ngô, sến cù...	* HD học: - Tìm hiểu về nghề giáo viên - Tc về nghề dịch vụ + Cho trẻ xem video về các hoạt động của các nghề phổ biến và nghề truyền thống của dân tộc thái + Trò chuyện về tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến. + Thực hành: Kể về nghề nghiệp của bố mẹ + Trò chuyện về nghề nông. + Trò chuyện về nghề dịch vụ. + Trải nghiệm: Đan	
----	--	--	--	--

			lát, bóc sẵn, bóc lạc, tẽ ngô (ST), đóng túi các sản phẩm củ nghề nông. + Trải nghiệm: Cắt tia quả; làm bánh; pha nước cam, chanh (ST) - HĐ chơi: + Trò chơi học tập: Người đưa thư; Cửa hàng bán hoa.	
48	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội	Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội 20/11	* HĐ học: + <i>Trò chuyện về ngày nhà giáo việt nam 20/11</i> + Trải nghiệm làm album, bưu thiếp, quà, cắm hoa...(ST)	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
50	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể - Nghe và thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp đơn giản bằng tiếng Anh (Cầm quả táo gửi xem có mùi gì không...)	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp.	* HĐ học: + Quan sát và đàm thoại về các công việc, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề phổ biến, nghề truyền thống của dân tộc thái. + Thực hành gọi tên bằng tiếng việt, tiếng anh các công việc, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề gần gũi của địa phương...xếp hàng tập thể dục, ca múa hát tập thể...	

51	- Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ một số nghề (Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuộc đất, cấy lúa, gặt lúa, dặt vải, đảo vữa...) bằng tiếng Anh.	- Nghe từ chỉ người, tên gọi, đồ dùng và hành động đơn giản của một số nghề quen thuộc bằng tiếng anh (Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuộc đất, cấy lúa, gặt lúa, dặt vải, đảo vữa...) Nghe và làm theo một số yêu cầu đơn giản bằng tiếng anh.	* HĐ học: + Cho trẻ nghe từ quen thuộc bằng tiếng anh: Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuộc đất, cấy lúa, gặt lúa, dặt vải, đảo vữa... qua video. Trẻ nói theo bằng tiếng anh qua video. * HĐ chơi: + Trò chơi: Hãy làm theo yêu cầu của tôi (bằng tiếng anh).	
52	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại: - Nghe và thực hiện được theo hướng dẫn bằng cử chỉ, hành động hoặc lời nói (1-3 từ) khi tham gia các trò chơi đơn giản, phù hợp bằng tiếng Anh.			
53	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được, nói rõ ràng.	-Phát âm tương đối rõ ràng các từ, cụm từ, mẫu câu chỉ tên nghề, một số đồ dùng, dụng cụ của một số nghề: (Giáo viên, bác sỹ, thợ may, lái xe, viên phấn, máy khâu, ống nghe, kim tiêm, cái cuốc, cái liềm, dao xây, bay xây...) bằng tiếng Anh.	* HĐ học: + Cho trẻ nghe từ quen thuộc bằng tiếng anh: Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuộc đất, cấy lúa, gặt lúa, dặt vải, đảo vữa... qua video. Trẻ nói theo bằng tiếng anh qua video.	
54	Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...phù hợp với ngữ cảnh. - Sử dụng lời nói để bày tỏ	- Nghe từ chỉ người, tên gọi, đồ dùng và hành động đơn giản của một số nghề quen	* HĐ chơi: + Trò chơi: Hãy làm theo yêu cầu của tôi (bằng tiếng anh).	

	cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. - Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động. - Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi... - Trẻ có thể nhắc lại được, nói được từ chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng và hoạt động trong phạm vi từ vựng tiếng Anh được làm quen.	thuộc bằng tiếng anh (Nghề giáo viên, cô thợ may, bác sỹ, lái xe, xây dựng, nghề nông...) hành động đơn giản (Cuốc đất, cấy lúa, gặt lúa, dệt vải, đào vữa...) Nghe và làm theo một số yêu cầu đơn giản bằng tiếng anh.	+ Cô nói tiếng việt trẻ nói tiếng Anh và ngược lại.	
55	Trẻ biết dùng được câu ghép nói về các nghề phổ biến trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về các nghề phổ biến trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương	* HĐ học: + Xem video về các hoạt động của các nghề, nghề truyền thống của địa phương + Trò chuyện về các nghề trong xã hội, nghề truyền thống của địa phương, nghề của bố mẹ trẻ + Trò chuyện về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về một số nghề phổ biến... + Thực hành sử dụng các câu khẳng định: Lớn lên con sẽ làm Bác sỹ để con chữa bệnh cho mọi người;	
	- Trẻ có khả năng đọc biểu	- Đọc thơ: Cô giáo của con, Hạt gạo làng ta,	* HĐ học: + <i>Thơ: Cô giáo của</i>	

57	cảm bài thơ: Cô giáo của con, Hạt gạo làng ta, đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc...	Chiếc kim khâu, đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc	<i>con</i> - Chiếc cầu mới, chiếc kim khâu + Đọc đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc...	
62	Trẻ biết chọn sách để đọc và xem.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Hai anh em. Truyện đọc: Thần sắt. - Nghe các bài thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc,... câu đố: cô thợ may, cái kim, cái liềm, cái cày... - Xem và đọc các loại sách khác nhau. - Xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình “tôi yêu Việt Nam”.	* HĐ học: + <i>Truyện: Hai anh em</i> + Nghe đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, chiếc kim khâu, đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng, dích dích dắc dắc,... * HĐ chơi: + Nghe giải câu đố về cô thợ may, cái kim, cái liềm, cái cày... + Xem sách về các hoạt động, một số đồ dùng, dụng cụ của một số nghề trong xã hội. + Xem sách Ebook truyện tranh và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam” tập 10,11,12,13	
63	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể truyện theo đồ vật, theo tranh truyện “Thần sắt”.	* HĐ chơi: + Kể truyện theo tranh minh họa (Thần sắt), và kể theo kinh nghiệm của bản thân.	
64	Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách: về chủ đề: Nghề nghiệp – ngày 20/10 - Trẻ có thể đọc được thành tiếng	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt. + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ: Đọc ngắt nghỉ sau các dấu + Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của	* HĐ chơi: + Xem sách về chủ đề nghề nghiệp + Xem sách truyện tranh: Thần sắt. + Thực hành: Bé tập viết chữ cái u, ư + Xem hình ảnh và đọc thành tiếng từ chỉ tên nghề, một số đồ dùng, dụng cụ của một số nghề:	

	một số từ thông dụng khi xem tranh chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động, biểu tượng, ký hiệu trong phạm vi từ vựng tiếng Anh được làm quen. Trẻ có một số hành vi như người đọc sách về chủ đề: Nghề nghiệp – ngày 20/10	sách. - Xem tranh ảnh và đọc theo thành tiếng từ chỉ tên nghề, một số đồ dùng, dụng cụ của một số nghề: (Giáo viên, bác sĩ, thợ may, lái xe, viên phấn, máy khâu, ống nghe, kim tiêm, cái cuốc, cái liềm, dao xây, bay xây...) bằng tiếng Anh.	(Giáo viên, bác sĩ, thợ may, lái xe, viên phấn, máy khâu, ống nghe, kim tiêm, cái cuốc, cái liềm, dao xây, bay xây...) bằng tiếng Anh.	
66	Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ u, ư	* HD học: + <i>LQ chữ cái U, Ư (ST)</i> * HD chơi: + Tìm chữ cái u, ư theo hiệu lệnh của cô, xem sách truyện tìm chữ cái u, ư.	
67	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình: - Trẻ tô màu được một số nét, chữ cái tiếng Anh.	- Tập tô các nét chữ cái u, ư	* HD học + <i>Tập tô chữ cái: U, Ư.</i> * HD chơi: + <i>TCVCC: Bé xếp chữ cái U, Ư.</i>	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
74	- Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày như: Vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	* HD vệ sinh: + Rèn kỹ năng: Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi. Trực nhật giúp cô giáo... * HD lao động + Rèn kỹ năng: Mặc và cởi quần áo. Quét lớp, nhặt rác xung quanh	

			trường, lau chùi các giá đồ chơi...	
85	- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn. - Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi. - Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi; thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè.	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.	* HĐ học: + Quan sát và đàm thoại về sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. + Thực hành: Giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn (chưa cài được quay dép...) + Rèn kỹ năng: Giúp đỡ, chia sẻ, đồng cảm với người khác; kỹ năng tự tin trước đám đông (ST); kỹ năng thể hiện cảm xúc của bản thân phù hợp với hoàn cảnh (ST). * HĐ chơi: + Góc phân vai: Chơi bé đóng vai. + Chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn, bác sỹ, lái xe...	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

93	- Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về nghề nghiệp - ngày 20/11, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về nghề nghiệp - Nghe bài thơ, bài hát, truyện tranh bằng tiếng anh.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về nghề nghiệp - ngày 20/11. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Xe chỉ luôn kim. Hạt gạo làng ta. Bài ca XD. - Nghe đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, Đọc đồng dao. Rền rền rền rền	* HĐ học: + Cho trẻ nghe các bài hát: Xe chỉ luôn kim. Hạt gạo làng ta. Bài ca Cô giáo trẻ, lý cây bông + Nghe đọc thơ: Chiếc cầu mới, Hạt gạo làng ta, Chiếc kim khâu, Đọc đồng dao. Rền rền rền rền, dích dích dích dích, nghe kể truyện: Hai anh em. + Nghe bài hát tiếng anh: Doctor.	
----	---	--	---	--

		ràng, dích dích dắc dắc, nghe kể truyện: Hai anh em. - Nghe các bài hát đơn giản bằng tiếng Anh về một số nghề: Doctor.		
94	-Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt, qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. -Trẻ có thể hát theo được bài hát tiếng anh trong chủ đề “Nghề nghiệp – ngày 20/11	-Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt, -Hát theo bài hát tiếng anh: Doctor.	* HD học: + <i>Hát: Lớn lên cháu lái máy cày. Cô giáo miền xuôi, Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt,</i> + Hát theo bài hát tiếng anh: Doctor	
95	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô chú công nhân, Bác đưa thư vui tính, cháu yêu cô thợ dệt	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Bác đưa thư vui tính, - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cháu yêu cô thợ dệt, gõ đệm theo tiết tấu phối hợp bài: Cháu yêu cô chú công nhân. Lớn lên cháu lái máy cày.	* HD học: + <i>Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát: Cô giáo miền xuôi.</i> + <i>Gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cháu yêu cô thợ dệt</i> + <i>Gõ đệm theo tiết tấu phối hợp: Lớn lên cháu lái máy cày</i> * HD chơi: + <i>Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, khiêu vũ với bóng.</i>	
97	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa,	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình	* HD học: + <i>Vẽ quà tặng cô giáo (ĐT)</i>	

	bố cục cân đối về nghề nghiệp	dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp. Vẽ dụng cụ, sản phẩm của các nghề.		
98	- Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về nghề nghiệp	- Phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Cắt dán đồ dùng của một số nghề	* HD học: + <i>Cắt dán đồ dùng của một số nghề (ĐT)</i>	
99	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về nghề nghiệp	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Nặn theo ý thích	* HD học: + <i>Nặn theo ý thích (EDP)</i>	
100	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về nghề nghiệp: Xếp hình ngôi nhà, cầu, cổng, ô tô, tàu hỏa...	* HD chơi: + Thực hành: Xếp hình ngôi nhà, cầu, cổng, ô tô, tàu	
105	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình	* HD chơi: + Thực hành: Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	

Thanh Nưa, ngày 06 tháng 11 năm 2025

CM ký duyệt

Người lập

Chu Thị Thu Phương

Nguyễn Thị Duyên Cà Thị Mai